

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017

Thực hiện Văn bản số 704/BKHĐT-PTHTX ngày 02/02/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2017; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo như sau:

I. Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2017

1. Về số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Hợp tác xã

Đến nay trên địa bàn toàn tỉnh có 1.329 hợp tác xã (HTX), tăng 36 HTX (tương ứng tăng 2,7%) so với năm 2016¹; trong đó, năm 2017 thành lập mới 48 HTX, giải thể 12 HTX; có 1.260 HTX đang hoạt động, 69 HTX ngừng hoạt động chờ giải thể.

Công tác chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 được tích cực triển khai thực hiện. Tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương thực hiện rà soát hoạt động của các HTX trên địa bàn, qua rà soát toàn tỉnh có 600 HTX được thành lập trước ngày 01/7/2013, trong đó có 157 HTX không thực hiện chuyển đổi được theo Luật Hợp tác xã, phải giải thể, chuyển đổi sang loại hình khác để tiếp tục hoạt động (chiếm 26,2%); có 443 HTX cần chuyển đổi, trong đó đã thực hiện chuyển đổi được 430 HTX (đạt tỷ lệ 97,1% so với số HTX phải chuyển đổi), còn 13 HTX chưa thực hiện chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

b) Liên hiệp hợp tác xã

Toàn tỉnh hiện có 04 liên hiệp HTX (đều thành lập năm 2017) hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp nhằm liên kết mở rộng quy mô, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu, giúp đỡ các HTX thành viên cùng phát triển, tiêu thụ sản phẩm (Liên hiệp HTX Cam Vũ Quang; Liên hiệp HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Việt Hà; Liên hiệp HTX Chứng chỉ rừng Tây Kim; Liên hiệp HTX Ong và Dịch vụ nông nghiệp Vũ Quang). Các Liên hiệp HTX mới thành lập đang từng bước hoàn thiện đề án đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Số thành viên HTX, HTX thành viên

Tổng số thành viên của các HTX tính đến ngày 30/12/2017 là 83.567 người tăng 324 người so với năm 2016, trong đó số thành viên mới năm 2017 là: 336 người. Tổng số lao động thường xuyên trong các HTX đến nay: 56.294

¹ Năm 2016 toàn tỉnh có 1293HTX.

người, tăng 543 người so với năm 2016. Việc thực hiện chế độ cho người lao động được quan tâm, có 328 HTX đóng bảo hiểm xã hội cho 1091 thành viên và người lao động. Riêng 04 Liên hiệp HTX được thành lập năm 2017 có tổng số 20 HTX thành viên.

3. Hiệu quả hoạt động của HTX, Liên hiệp HTX

Năm 2017, doanh thu bình quân của các HTX đạt 871 triệu đồng/năm (tăng 14% so với năm 2016), lãi bình quân đạt 103 triệu đồng/năm (tăng 11,9% so với năm 2016²). Thu nhập của người lao động được nâng lên, bình quân đạt trên 28 triệu đồng/người/năm.

Kết quả rà soát hoạt động của các HTX cho thấy có 339 HTX hoạt động tốt (chiếm 25,9%), 429 HTX trung bình (32,7%), 251 HTX kém hiệu quả (19,2%), 69 HTX ngừng hoạt động (5,3%) và 241 HTX mới thành lập chưa đánh giá (16,9%). Đối với 339 HTX hoạt động có hiệu quả thì phân theo ngành nghề: 209 HTX Nông nghiệp, 31 HTX CN - TTCN, 30 Quỹ TDND, 38 HTX Môi trường, 28 HTX thương mại dịch vụ, 03 HTX vận tải. Phân theo địa bàn: Huyện Thạch Hà có 42 HTX, huyện Lộc Hà có 17 HTX, TP Hà Tĩnh có 10 HTX, thị xã Kỳ Anh có 19 HTX, huyện Kỳ Anh có 34 HTX, huyện Cẩm Xuyên có 21 HTX, huyện Vũ Quang có 20 HTX, huyện Can Lộc có 10 HTX, thị xã Hồng Lĩnh có 7 HTX, huyện Đức Thọ có 84 HTX, huyện Nghi Xuân có 34 HTX, huyện Hương Sơn có 25 HTX, huyện Hương Khê có 16.

4. Về trình độ cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX

Tổng số cán bộ quản lý HTX: 6.651 người, tăng 120 người so với năm 2016³ (tương ứng tăng 1,8%), trong đó số cán bộ đã qua đào tạo sơ cấp, trung cấp: 1.716 người (chiếm 25,8%), tăng 116 người so với năm 2016⁴; trình độ cao đẳng, đại học: 438 người (chiếm 6,4%), tăng 20 người so với năm 2016⁵.

(Chi tiết số liệu tại phụ lục 1 kèm theo)

II. Tình hình phát triển hợp tác xã theo lĩnh vực năm 2017

1. Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp: Có 792 HTX (chiếm 59,6%), tăng 22 HTX so với năm 2016, hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp và dịch vụ nông nghiệp. Nhiều HTX hoạt động gắn với sản phẩm chủ lực của tỉnh, thực hiện liên kết theo chuỗi. Các HTX nông nghiệp đã đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của người dân; tổ chức cung ứng nhiều khâu dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp của các hộ thành viên, đảm bảo chất lượng và giá cả phù hợp, được thành viên tín nhiệm.

Đánh giá tình hình hoạt động của các HTX nông nghiệp: Có 26,6% hoạt động hiệu quả; 31,9% trung bình; 14,8% kém hiệu quả; 21,4% mới đi vào hoạt

² Lãi bình quân năm 2016: 92 triệu đồng/năm/HTX

³ Năm 2016 có 6.531 cán bộ quản lý HTX

⁴ Năm 2016 có 1600 cán bộ quản lý HTX có trình độ sơ cấp, trung cấp

⁵ Năm 2016 có 418 cán bộ quản lý HTX có trình độ cao đẳng, đại học

động chưa đánh giá; 5,3% ngừng hoạt động. Vốn điều lệ bình quân của các HTX đạt 1.336 triệu đồng/HTX. Tài sản bình quân đạt 350 triệu đồng/HTX. Doanh thu bình quân năm 2017 đạt 547 triệu đồng/HTX. Lợi nhuận bình quân đạt 110 triệu đồng/HTX. Thu nhập của người lao động được nâng lên, bình quân đạt trên 02 triệu đồng/người/tháng.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, điện: Có 82 HTX (chiếm 6,2%) tăng 02 HTX so với năm 2016. Các HTX hoạt động trong lĩnh vực này tương đối ổn định, một số HTX năng động trong việc đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng, mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm, chủ động liên kết tìm thêm thị trường tiêu thụ để duy trì ổn định sản xuất, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho thành viên, người lao động.

Đánh giá tình hình hoạt động của các HTX công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Có 40% hoạt động hiệu quả, 25,3% trung bình, 21,4% kém hiệu quả, 8% mới đi vào hoạt động chưa đánh giá, 5,3% ngừng hoạt động. Vốn điều lệ bình quân đạt 1.934 triệu đồng/HTX, doanh thu bình quân đạt 1.516 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt gần 200 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 2,5 - 3 triệu đồng/người/tháng.

2.3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp, quản lý chợ, dịch vụ khác: Có 204 HTX (chiếm 15,4%) tăng 7 HTX so với năm 2016. Nhìn chung, các HTX thương mại đã cố gắng bám sát thị trường, chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ và đội ngũ nhân viên bán hàng, cải tiến phương thức phục vụ, chú ý đến nguồn gốc, chất lượng sản phẩm, tổ chức được các mối quan hệ bán hàng, liên kết được với một số doanh nghiệp, hoạt động ngày càng có hiệu quả.

Đánh giá tình hình hoạt động của các HTX lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp, quản lý chợ, dịch vụ khác: Có 12,6% hoạt động hiệu quả, 25% trung bình, 28,3% kém hiệu quả, 25,7% mới đi vào hoạt động chưa đánh giá, 8,4% ngừng hoạt động. Vốn điều lệ bình quân của các HTX đạt 944 triệu đồng/HTX, doanh thu bình quân đạt 449 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt gần 82 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 2,6 triệu đồng/người/tháng.

2.4. Lĩnh vực xây dựng - vận tải: Có 48 HTX hoạt động lĩnh vực xây dựng, vận tải (chiếm 3,6%), tăng 02 HTX so với năm 2016. Qua đánh giá cho thấy các HTX lĩnh vực xây dựng còn nhiều khó khăn, do hạn chế về vốn và trình độ cán bộ kỹ thuật cho nên chủ yếu các HTX tham gia xây dựng các công trình dân sinh. Các HTX vận tải đã có đóng góp ngày càng quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hoá, hành khách đảm bảo đi lại của nhân dân. Đa số các HTX đã chú trọng làm tốt các khâu dịch vụ cho thành viên và kết hợp mua sắm phương tiện mới, kinh doanh bến bãi, du lịch... một số HTX đã đưa vào sử dụng các loại phương tiện mới như xe đông lạnh, xe vận tải, xe vận chuyển hành khách chất lượng cao, sử dụng phương tiện vận tải xếp dỡ mới, loại bỏ phương tiện hết niên hạn sử dụng. Khó khăn của các HTX giao thông vận tải hiện nay là giá xăng dầu liên tục biến động, thị trường cung vượt cầu, các phương tiện cá nhân và của doanh nghiệp tham gia kinh doanh ngày càng nhiều.

Đánh giá HTX hoạt động lĩnh vực xây dựng: Không có HTX hoạt động hiệu quả, 22,8% trung bình, 63,6% kém hiệu quả, 13,6% ngừng hoạt động. Lĩnh vực vận tải: có 12,5% hoạt động hiệu quả, 50% trung bình, 20,8% kém hiệu quả, 12,5% mới đi vào hoạt động chưa đánh giá, 4,2% ngừng hoạt động. Vốn điều lệ bình quân của các HTX vận tải đạt 1.758 triệu đồng/HTX, xây dựng đạt 993 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân của HTX vận tải đạt 1.277 triệu đồng/HTX, xây dựng 822 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân của HTX vận tải đạt 159 triệu đồng/HTX, xây dựng đạt 128 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân tại các HTX vận tải đạt 1,4 triệu đồng/người/tháng, xây dựng trên 01 triệu đồng/người/tháng.

2.5. Lĩnh vực môi trường: Có 171 HTX hoạt động lĩnh vực môi trường (chiếm 13,1%), tăng 01 HTX so với năm 2016. Hoạt động của các HTX lĩnh vực này mang tính xã hội, đã thực hiện khá tốt việc thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn. Ngoài dịch vụ vệ sinh môi trường HTX còn phát triển thêm các khâu dịch vụ phục vụ nhu cầu của kinh tế hộ gia đình (sửa chữa các công trình vệ sinh, nước thải, vận chuyển vật liệu xây dựng) để tăng thu nhập cho thành viên. Tuy vậy các HTX quy mô còn nhỏ, thiếu vốn, thiếu máy móc, dây chuyền phân loại và xử lý rác thải, mới chỉ làm tốt công đoạn thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn là chính.

Đánh giá HTX hoạt động lĩnh vực môi trường có 22,4% hoạt động hiệu quả, 52,9% trung bình, 18,2% kém hiệu quả, 4,7% mới đi vào hoạt động chưa đánh giá, 1,8% ngừng hoạt động. Vốn điều lệ bình quân đạt 430 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân đạt 186 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 25 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân đạt 1,6 triệu đồng/người/tháng.

2.6. Lĩnh vực tín dụng: Có 32 quỹ tín dụng nhân dân (chiếm 2,4%) tăng 02 quỹ tín dụng so với 2016. Với mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ thành viên do đó các QTDND không ngừng mở rộng địa bàn, nâng cao chất lượng phục vụ; tổng nguồn vốn hoạt động của các QTDND đạt 1.696 tỷ đồng, bình quân mỗi quỹ đạt 56,5 tỷ đồng; doanh thu bình quân đạt 5,2 tỷ đồng/QTDND; lợi nhuận bình quân đạt 610 triệu đồng; thu nhập bình quân của người lao động đạt 08 triệu đồng/người/tháng. Qua đánh giá hiệu quả cho thấy 100% quỹ tín dụng đều hoạt động có hiệu quả. Đạt được kết quả như trên là do cơ chế lãi suất huy động của hệ thống Quỹ tín dụng cao hơn so với các tổ chức tín dụng khác, tận dụng được lợi thế gần dân, thuận tiện trong việc gửi tiền, rút tiền, một số Quỹ tín dụng đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động.

(Chi tiết số liệu tại phụ lục 2 kèm theo)

III. Đánh giá chung về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2017

1. Kết quả đạt được

Thời gian qua, kinh tế tập thể mà nòng cốt là các HTX của tỉnh có những chuyển biến tích cực. Số lượng HTX, THT trên địa bàn tăng, đã xuất hiện mô hình HTX kiểu mới điển hình tiên tiến, sản xuất kinh doanh giỏi, hỗ trợ tốt hơn

cho các thành viên, tạo việc làm, thu nhập thường xuyên cho người lao động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Liên kết giữa các HTX với nhau và với các tổ chức kinh tế khác bước đầu có sự phát triển. Các tổ chức KTTT đã từng bước khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng ở địa phương trong giai đoạn mới.

Tỉnh đã ban hành khá đồng bộ cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; từ chính sách hỗ trợ gia nhập thị trường, đến chính sách hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ lãi suất tín dụng phát triển sản xuất⁶; trong đó có một số chính sách riêng đối với KTTT, HTX như: Nghị quyết số 122/2010/NQ-HĐND ngày 30/7/2010 của HĐND tỉnh về Đề án Phát triển kinh tế tập thể Hà Tĩnh giai đoạn 2010 - 2015, Giai đoạn 2010 -2015, Nghị quyết số 65/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Các nguồn ngân sách thực hiện đề án chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển sản xuất, phát triển KTTT, HTX được tỉnh ưu tiên bố trí tối đa trong khả năng cân đối.

Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương phối hợp, hỗ trợ xây dựng nhiều mô hình HTX kiểu mới gắn liên kết chuỗi sản phẩm hàng hóa chủ lực. Đến nay, đã phát triển được 120 HTX sản xuất theo chuỗi giá trị⁷, nhiều nhất trong lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản với 52 chuỗi liên kết chăn nuôi lợn, bò, gà, thỏ; 35 chuỗi liên kết nuôi tôm cá và hàng chục chuỗi liên kết chế biến nông thủy sản. Các mô hình HTX kiểu mới đã thực sự phát huy hiệu quả, góp phần xây dựng nông thôn mới và khẳng định mô hình HTX kiểu mới gắn với chuỗi liên kết là một tất yếu không thể thiếu được hiện nay. Hằng năm xây dựng 2-3 HTX kiểu mới trên địa bàn các huyện và tiếp tục phổ biến, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới làm ăn hiệu quả nếu được triển khai rộng rãi sẽ giúp người dân thực sự tin tưởng vào các lợi ích do HTX mang lại.

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- Mặc dù trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, ưu tiên nguồn lực nhưng kinh tế tập thể phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền. Đóng góp của KTTT vào thu ngân sách nhà nước thấp (năm 2016: 8.310 triệu đồng, từ đầu năm 2017 đến nay: 8.267 triệu đồng), tỷ trọng trong cơ cấu GDP của tỉnh có chiều hướng tăng nhưng còn thấp (năm 2015 chiếm 0,96% GDP tỉnh; năm 2016 chiếm 1,3% GDP tỉnh).

⁶ Chính sách hỗ trợ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và hộ kinh doanh; chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn phát triển sản xuất tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp Hà Tĩnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; Chính sách hỗ trợ tiêu thụ một số sản phẩm chủ yếu sản xuất trong tỉnh đến năm 2020; Chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020

⁷ Số lượng mô hình ở các địa phương: Thành phố HT: 4, Hương Sơn: 7, Vũ Quang: 11, Can Lộc: 6, Kỳ Anh: 10, thị xã Kỳ Anh: 01, Cẩm Xuyên: 20, Thạch Hà: 23, Đức Thọ: 6, Nghi Xuân: 15, Hương Khê: 12, Lộc Hà: 5.

- Số lượng HTX, THT trong những năm qua tăng nhanh nhưng hiệu quả hoạt động còn thấp, quy mô nhỏ lẻ (chỉ có 25,9% HTX hoạt động có hiệu quả). Có hiện tượng một số thành lập để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước, một số thành lập theo phong trào cho đạt chỉ tiêu nông thôn mới nên hoạt động mang tính hình thức, thành viên chỉ có tên trong HTX, không tham gia sản xuất, kinh doanh, không đóng góp vốn, không sử dụng dịch vụ của HTX; thành lập xong không hoạt động hoặc hoạt động không đúng bản chất theo Luật HTX mà mang tính chất doanh nghiệp, hộ gia đình.

- Năng lực quản trị của cán bộ quản lý HTX yếu kém (tỷ lệ cán bộ HTX được đào tạo mới chỉ đạt 30,9%), nhiều cán bộ quản trị HTX chủ yếu hoạt động theo kinh nghiệm, chưa qua đào tạo nên gặp khó khăn trong quản lý, lập kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh. Bộ máy kế toán thiếu chuyên môn nghiệp vụ, một số HTX không có nhân viên kế toán nên hạch toán không rõ ràng, chế độ tài chính không theo quy định như: không tổ chức hạch toán doanh thu, thu nhập, chi phí, lỗ, lãi; không thực hiện chế độ lưu trữ chứng từ nên không có cơ sở để xác định tính chính xác, đầy đủ tình hình tài chính.

- Ngành nghề, lĩnh vực hoạt động của HTX đa phần còn hạn hẹp, nhất là các HTX nông nghiệp mới chủ yếu chỉ thực hiện được một số dịch vụ đầu vào cho sản xuất nông nghiệp như: Cung ứng giống, vật tư, phân bón, bảo vệ thực vật, thủy lợi nội đồng...; còn các dịch vụ rất quan trọng như: bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chưa được quan tâm, nên số HTX thực hiện việc bao tiêu nông sản cho nông dân còn ít. Từ đó chưa hỗ trợ cho việc gia tăng sản lượng và giá trị của sản xuất nông nghiệp.

- Thiếu vốn sản xuất kinh doanh do không thực hiện góp đủ vốn theo quy định. Khả năng tiếp cận vốn tín dụng từ các ngân hàng thương mại còn thấp. Việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ hạch toán kế toán, chế độ chứng từ kế toán và báo cáo tình hình hoạt động theo quy định đã dẫn đến phản ánh không chính xác, trung thực các chỉ tiêu về kinh tế, tài chính của HTX (như: vốn điều lệ, doanh số hoạt động, kết quả thu nhập, chi phí,...) nên các số liệu đánh giá về quy mô và chất lượng hoạt động của HTX thiếu độ tin cậy để các tổ chức tín dụng đánh giá trước khi cho vay. Ngoài ra, một số HTX không có tài sản hoặc giá trị tài sản cố định thấp, lại chủ yếu ở dạng trụ sở làm việc, công trình được giao quản lý nên HTX thiếu tài sản để thế chấp vay vốn ngân hàng.

- Số HTX được giao đất, cho thuê đất để xây trụ sở, hạ tầng sản xuất kinh doanh còn ít (đến nay mới có 116 HTX, QTDND được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Nguyên nhân chủ yếu do các HTX đã có đất đang sử dụng (chủ yếu từ HTX nông nghiệp) không quan tâm phối hợp lập hồ sơ cấp GCNQSD đất, chỉ khi cần vay vốn mới làm nên việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hợp tác xã còn chậm mặc dù đã được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời. Một số HTX được giao đất nhưng không triển khai thực hiện dự án do thiếu vốn hoặc cho thuê lại đất, sử dụng đất không đúng mục đích.

- Ý thức chấp hành các chủ trương chính sách, pháp luật của các HTX chưa nghiêm và chưa đầy đủ. Tỷ lệ HTX tham gia bảo hiểm cho người lao động còn thấp (mới đạt 25%). Nhiều HTX chưa thành lập các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên hoặc được thành lập nhưng hoạt động còn mang tính hình thức, kém hiệu quả.

- Tổ chức hoạt động của các THT thiếu chặt chẽ, quan hệ hợp tác lỏng lẻo, không đảm bảo tính ổn định, bền vững; đa số THT gặp khó khăn trong giao dịch kinh tế, tiếp cận các chính sách của nhà nước; chưa có sự kiểm tra, giám sát và hỗ trợ trực tiếp đối với những vấn đề phát sinh mà THT không giải quyết được; số THT phát triển thành HTX còn hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước về KTTT đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Một số ngành, chính quyền địa phương chưa thực hiện hết chức năng nhiệm vụ theo quy định, chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt về phát triển KTTT, chủ yếu đang tập trung vào phát triển số lượng, chưa thực sự quan tâm đến chất lượng. Công tác quản lý theo ngành, lĩnh vực đối với KTTT, HTX còn buông lỏng, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của HTX, THT chưa được thực hiện thường xuyên. Đội ngũ cán bộ công chức chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, một số chưa tâm huyết và năng lực trình độ chưa đáp ứng nhiệm vụ được giao. Việc tổ chức học tập, quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách pháp luật về KTTT chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Liên minh HTX tỉnh đã được kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động nhưng vẫn chưa thực hiện hết chức năng nhiệm vụ của mình, chưa tập hợp, thu hút nhiều HTX làm thành viên (mới chỉ có 382 HTX tham gia thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, đạt tỷ lệ 29,2%).

2.2. Nguyên nhân

- Thời gian qua, tình hình kinh tế xã hội trong nước và của tỉnh còn khó khăn, sự cố môi trường, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng lớn đến tốc độ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nên nguồn lực hỗ trợ cho KTTT, HTX còn hạn chế, giai đoạn 2016 - 2017 không có chính sách riêng, đặc thù đối với HTX.

- Nhận thức về phát triển KTTT của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa đầy đủ, chưa thống nhất, chưa thấy được vai trò quan trọng của khu vực KTTT trong phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng ở địa phương.

- Công tác quản lý nhà nước đối với KTTT chưa thường xuyên, có thời điểm buông lỏng và thiếu cơ chế, chế tài đối với trách nhiệm của cấp, ngành, địa phương trong phát triển KTTT trên địa bàn. Cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu; việc tiếp cận đất đai, tín dụng của các HTX còn khó khăn, các điều kiện để được vay vốn còn khát khe. Vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân chưa được phát huy.

- Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong lĩnh vực KTTT thiếu, chưa kịp thời, một số chính sách chậm triển khai thực hiện như: Chính sách đất đai, đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX chưa đồng bộ.

- Phương thức sản xuất tự do, nhỏ lẻ đã trở thành thói quen, giữ vai trò chủ đạo trong tư duy sản xuất của người nông dân. Tâm lý e ngại đối với HTX kiểu cũ vẫn còn ảnh hưởng nặng nề trong đông đảo tầng lớp nhân dân, trong khi HTX kiểu mới chưa thực sự huy động được sự tham gia của thành viên vào các hoạt động của HTX, chưa thể hiện được tinh thần hợp tác của tổ chức, còn có quá ít mô hình liên kết sản xuất thành công, có hiệu quả để tuyên truyền, nhất là các chuỗi giá trị sản xuất hàng hóa.

- Bản thân các sáng lập viên, đội ngũ cán bộ quản lý HTX chủ yếu xuất thân từ người nông dân, chưa qua đào tạo nên trình độ nhận thức, năng lực quản lý và kinh nghiệm còn yếu. Tâm lý chung của cán bộ HTX không muốn làm lâu dài do thu nhập thấp, chưa ổn định và một số nơi chưa được tham gia bảo hiểm xã hội. Lao động có tay nghề cao trong các HTX đang dần bị mai một, chưa được trẻ hóa để thay thế kịp thời hoặc bị thu hút sang các loại hình khác có sức hấp dẫn hơn.

3. Giải pháp phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới

- Tập trung đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là vùng nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho KTTT, HTX phát triển.

- Tăng cường công tác tuyên truyền

Tập trung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT mà nòng cốt là HTX, vai trò vị trí của KTTT, HTX trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực hiện xây dựng nông thôn mới. Đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền như: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh và trên công thông tin điện tử của các Sở, ngành, địa phương; tổ chức các hội thảo, hội nghị tọa đàm về phát triển KTTT, HTX.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị đối với kinh tế tập thể

+ Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng các cấp đối với công tác phát triển KTTT, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và quan trọng; chú trọng công tác cán bộ và phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể trong HTX; chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng hoạt động các HTX đã chuyển đổi và thành lập mới trên địa bàn theo đúng quy định của Luật HTX năm 2012.

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX gia nhập thị trường. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về vốn vay cho các HTX; ưu tiên dành quỹ đất thích hợp về diện tích, vị trí, tiền thuê đất và tạo điều kiện hoàn thành các thủ tục thuê đất, giao đất cho HTX, đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX, để xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm huyết, trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển của KTTT. Khuyến khích con em tốt nghiệp đại học, cao đẳng tham gia vào quá trình thành lập, quản lý, điều hành và làm thành viên HTX. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu lao động cho các HTX.

Xây dựng mô hình hợp tác xã và tổng kết mô hình. Nghiên cứu, khảo sát mô hình KTTT có hiệu quả, bố trí nguồn lực hỗ trợ cho việc xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX điển hình. Lựa chọn một số HTX có quy mô phù hợp để hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, thúc đẩy hợp tác giữa HTX với doanh nghiệp, hộ nông dân để sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh; khuyến khích việc đăng ký sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Từ đó tổ chức sơ kết, tổng kết để nhân rộng các mô hình.

Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động của các HTX (quy mô, trình độ quản lý, doanh thu, hiệu quả sử dụng vốn, đất đai, giải quyết việc làm, nộp ngân sách, bảo vệ môi trường,...), đảm bảo linh hoạt, phù hợp với từng loại hình HTX. Đối với tiêu chí cán bộ quản lý HTX cần đảm bảo có trình độ chuyên môn phù hợp, có kiến thức quản lý kinh tế, có khả năng và kinh nghiệm điều hành hoạt động của HTX.

Thường xuyên rà soát, phân loại, đánh giá toàn diện hoạt động của HTX trên địa bàn, nắm được thực chất hoạt động của các HTX, từ đó có cách ứng xử riêng đối với từng HTX cho phù hợp. Tuyên truyền, giải thích, vận động tự giải thể hoặc có biện pháp khác để chấm dứt hoạt động, thu hồi đối với những HTX hoạt động không đúng theo Luật, yếu kém, cầm chừng, không hiệu quả, chỉ muốn duy trì sự tồn tại hình thức để nhận hỗ trợ từ nhà nước.

Thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn, đảm bảo dễ tiếp cận và hàng năm cân đối nguồn lực để thực hiện các chính sách có hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các HTX, xử lý nghiêm đối với những HTX vi phạm và những cá nhân, tổ chức có liên quan.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển KTTT các cấp, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt công tác củng cố và phát triển KTTT, HTX trên địa bàn.

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh

Liên minh hợp tác xã tỉnh là tổ chức đại diện cho quyền lợi của các HTX, cần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình là tuyên truyền, vận động phát triển HTX, tăng cường giám sát HTX, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và địa phương, làm cầu nối bền chặt giữa HTX và các cơ quan chức năng để tháo gỡ khó khăn, giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ HTX trong quá trình hoạt động, từ đó nâng số lượng hợp tác xã thành viên của Liên minh hợp tác xã tỉnh.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ nhằm giúp các HTX xây dựng phương án hoạt động, quảng bá, tiếp cận thị trường và mở rộng các hoạt động hợp tác, liên doanh, liên kết giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, hình thành chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa trên địa bàn. Tổ chức thực hiện một số dịch vụ công theo quy định.

+ Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển KTTT

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể quần chúng làm tốt công tác vận động nhân dân tự nguyện tham gia HTX, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong các tổ chức này. Cấp ủy và chính quyền các cấp hỗ trợ và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động thành viên tham gia HTX như Hội nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,...

- Nâng cao năng lực nội tại của các hợp tác xã

Bản thân các HTX phải tự đổi mới, nâng cao trình độ, năng lực quản lý để phát triển, tập trung thực hiện tốt một số nội dung:

+ Củng cố lại hoạt động của HTX theo đúng Luật hợp tác xã 2012. Thực hiện đúng các nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi. Vận động thành viên tham gia vào các hoạt động của HTX để phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên đối với HTX.

+ Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức nhằm nâng cao năng lực quản trị. Thực hiện nghiêm túc chế độ kế toán, tài chính của HTX để có thông tin chính xác, tin cậy trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX, từ đó nâng cao khả năng tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

+ Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, nắm vững những chính sách mới của Nhà nước, của tỉnh và địa phương để chủ động tiếp cận. Phát huy nội lực, chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh, thường xuyên nghiên cứu đổi mới phương pháp quản lý, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm có uy tín trên thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh.

+ Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, hình thành các Liên hiệp HTX mạnh để thu hút vốn đầu tư, khai thác công nghệ hiện đại, kỹ năng quản lý,... tạo ra sản phẩm mũi nhọn, sản phẩm truyền thống.

+ Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng quy định của pháp luật trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh. Chủ động trong việc trao đổi, phản ánh với

các cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chấp hành các chủ trương chính sách, pháp luật đối với người lao động. Thành lập và tạo điều kiện cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 “Phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020”, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện.

- Số lượng HTX phát triển nhanh, vì vậy đề nghị sớm hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu về HTX làm cơ sở cho việc đánh giá đúng, chính xác về tình hình phát triển HTX trên toàn quốc.

Trên đây là tình hình phát triển kinh tế tập thể tỉnh Hà Tĩnh năm 2017, UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Đ/c Trần Nam Hồng, Phó Bí thư TTr.Tỉnh ủy - Trưởng BCĐ PTKTTT tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cấp tỉnh.
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu VT, KT, (16/)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Sơn

Phụ lục 1
CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NĂM 2017
(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 31/12/2016	Thực hiện 31/12/2017	Kế hoạch 2018
I	Hợp tác xã				
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	1.293	1.329	1379
	Trong đó				
-	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	302	48	100
-	Số hợp tác xã giải thể	HTX	164	12	50
	Số hợp tác xã hoạt động hiệu quả	HTX	329	339	480
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	83.243	83.567	83.917
	Trong đó: Số thành viên mới	Người	2.288	336	700
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Người	55.751	56.294	56.794
	Trong đó:				
	Số lao động thường xuyên mới	Người	3.020	543	500
	Số lao động là thành viên HTX	Người			
5	Doanh thu bình quân một HTX	Tr đồng /năm	764	871	1.000
	Trong đó				
	Doanh thu của HTX với thành viên				
6	Lãi bình quân một HTX	Tr đồng/ năm	92	103	150
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX	Tr đồng/ năm	25	28	30
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	6.531	6.651	6.851
	Trong đó	Người			
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	1.600	1.716	1.860
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	418	438	478
II	Liên hiệp hợp tác xã			4	5
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LHHTX			
	Trong đó				
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX		4	1
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX			
	Tổng số HTX thành viên	HTX		20	25
	Tổng số lao động trong Liên hiệp HTX	Người		120	150

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Phụ lục 2
SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC
PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2017
(Kèm theo Báo cáo số 49 /BC-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 31/12/016	Thực hiện 31/12/2017	Kế hoạch năm 2018
1	HỢP TÁC XÃ				
	Tổng số HTX	HTX	1293	1329	1373
	Chia ra			1329	
	HTX nông-lâm-ngư, thủy sản	HTX	770	792	815
	HTX công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, Điện	HTX	80	82	85
	HTX xây dựng, vận tải	HTX	46	48	49
	HTX tín dụng	HTX	30	32	34
	HTX thương mại DV và DVTH, khác	HTX	197	204	210
	HTX Môi trường	HTX	170	171	180
2	LIÊN HIỆP HTX	LHHTX	0	4	5
	Chia ra:				
	LHHTX nông-lâm-ngư, thủy sản	HTX	0	4	5

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH